

## QUI ĐỊNH SỐ CHÌM CÁC LOẠI LỚP DRC

### I/ Đối với lớp ô tô Radial, lớp ô tô Bias (bộ ny lon) tải nặng, tải nhẹ, lớp OTR (dặc chủng) vành $\leq 24$ , lớp RM-MK (nông nghiệp) vành $\geq 16$ :

Gồm 10 chữ số như sau : **AB CD EF GHIJ**

Trong đó: + AB CD EF: ngày, tháng, năm sản xuất (DD MM YY)

+ GHIJ : Số thứ tự của lớp lưu hoá trong ngày, bắt đầu từ số 0001 đến thứ tự lớp cuối cùng lưu hoá trong ngày.

**Ví dụ :** Lớp 9.00 – 20 53D lưu hoá xuất đầu tiên ngày 24 tháng 06 năm 2018, số chìm như sau: **2406180001**.

### II/ Đối với lớp Bias OTR, lớp RM-MK vành $> 24$ :

Gồm 11 chữ số như sau : **K AB CD EF GHIJ**

Trong đó: + K: Mã số ka lưu hóa ( K=1;2;3)

+ AB CD EF: ngày, tháng, năm sản xuất (DD MM YY).

+ GHIJ : Số thứ tự của lớp thành hình trong tháng.

**Ví dụ :** Lớp 18.00-25 OTR 53L Có số thứ tự thành hình là 0001, lưu hoá ngày 24 tháng 06 năm 2018, lớp được lưu hoá vào ka 1. Thì số chìm như sau: **12406180001**

### III/ Đối với lớp RM-MK vành $\leq 14$ :

Gồm 6 chữ số như sau : **AB CD EF**

Trong đó : + AB CD EF: ngày, tháng, năm sản xuất (DD MM YY).

**Ví dụ :** Lớp máy kéo lưu hoá ngày 24 tháng 06 năm 2018, số chìm như sau : **240618**

### IV/ Đối với lớp đắp nóng:

Gồm 10 chữ số như sau: **ABCDEF GHIJ**

Trong đó : + AB CD EF : Năm, tháng, ngày lưu hoá (YYMMDD)

+ GHIJ : Số thứ tự của lớp sản xuất trong tháng.

### IV/ Đối với lớp đắp nguội:

Gồm 10 chữ số như sau: **00 ABCD GHIJ**

Trong đó : + 00: Mã lớp đắp nguội.

+ AB CD: năm, tháng sản xuất (YYMM).

+ GHIJ: Số thứ tự của lớp sản xuất trong tháng.





**IV/ Đối với lốp xe máy không săm:**Gồm 04 chữ số như sau: **ABCD**

Trong đó : + AB CD: tuần, năm sản xuất (WWYY).

**IV/ Đối với lốp xe máy có săm:**Gồm 04 chữ số như sau: **ABCD**

Trong đó : + AB CD: tháng, năm sản xuất (MMYY).

**Ghi chú:****- Vị trí số chìm:**

- Đối với lốp đắp đặt tại vai lốp
- Đối với các loại lốp OTR, Radial, lốp xe máy đặt tại hông lốp gần gót lốp.
- Đối với lốp tải nặng, tải nhẹ, nông nghiệp bias vị trí số chìm đặt tại hông lốp, nằm ngay trên **mác tuần năm** (đối với lốp Radial, mác tuần năm nằm ở vị trí đối xứng với số chìm).

**- Mác tuần năm gồm 4 chữ số khác như sau: ABCD**

Trong đó: + ABCD: Là số thứ tự của tuần, năm sản xuất.

**Ví dụ:** số 1018 nghĩa là lốp được sản xuất vào tuần thứ 10 của năm 2018.*Mác tuần năm**Số chìm lốp tải, lốp nông nghiệp**Số chìm lốp đặc chủng**Số chìm lốp radial**Số chìm lốp đắp*

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 07 năm 2018

**TỔNG GIÁM ĐỐC****KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****Nguyễn Mạnh Sơn**